

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 5368/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản cát, sỏi làm vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3769/QĐ-UBND ngày 03/11/2014 của UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát số 09, xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa”;

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ cát số 09 tại xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ cát số 09 tại xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa của Công ty cổ phần Thương mại Linh Giang Nam;

Xét Đơn đề ngày 05/02/2020 (kèm theo hồ sơ) của Công ty cổ phần Thương mại Linh Giang Nam đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản mỏ cát số 09 tại xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 169/TTr-STNMT ngày 26/02/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Thương mại Linh Giang Nam được khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát số 09, xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ: 140.000 m², được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 8 có tọa độ xác định theo phụ lục số 01 và trên Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo;

- Mức sâu khai thác: Không quá cos -0,69 m;

- Trữ lượng khoáng sản:

+ Trữ lượng địa chất cấp 121: 422.201 m³; trong đó, cát xây trát là 413.039 m³; cát bê tông là 9.162 m³;

+ Trữ lượng được phép khai thác: 406.724 m³; trong đó, cát xây trát là 397.898 m³; cát bê tông là 8.826 m³;

- Công suất khai thác: 28.000 m³/năm;

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;

- Thời hạn khai thác: 15 năm, kể từ ngày ký Giấy phép; trong đó, thời gian xây dựng cơ bản là 06 tháng.

Điều 2. Công ty cổ phần Thương mại Linh Giang Nam có trách nhiệm:

1. Nộp tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản các lần tiếp theo, theo đúng thời gian quy định tại Công văn số 3876/UBND-KTTC ngày 14/4/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa; nộp tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường, lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Lập hồ sơ thuê đất và nộp về Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa theo quy định;

3. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, độ sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; cắm mốc giới khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát;

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường; Kế hoạch bảo vệ môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ đã được phê duyệt, xác nhận. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Hoạt động khai thác mỏ theo Giấy phép này, Công ty cổ phần Thương mại Linh Giang Nam chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Công ty CP Thương mại Linh Giang Nam;
- Các Sở: XD, TN&MT;
- UBND huyện Thiệu Hóa;
- UBND xã Thiệu Ngọc;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền

**TỌA ĐỘ KHU VỰC MỎ CÁT SỐ 09 TẠI XÃ THIỆU NGỌC,
HUYỆN THIỆU HÓA**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: **37** /GP-UBND
ngày **03** tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	TỌA ĐỘ VN 2000 (Kinh tuyến trục $105^{\circ}00'$, múi chiếu 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	2203 078.74	561 745.57
2	2202 985.67	561 941.88
3	2203 010.55	562 140.27
4	2203 215.29	562427.41
5	2203 134.34	562 499.48
6	2202 854.88	562 218.06
7	2202 794.13	561 926.72
8	2202 922.78	561670.07
Diện tích: 140.000 m ²		